

Số: 24 /KH-UBND

Yên Thế, ngày 31 tháng 7 năm 2018

### **KẾ HOẠCH**

**Thực hiện Kế hoạch số 59-KH/HU ngày 26/6/2018 của Ban Thường vụ Huyện ủy thực hiện Nghị quyết Trung ương 6 (khóa XII) “Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả” và “Tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập”**

Thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII) một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả (sau đây gọi tắt là Nghị quyết số 18-NQ/TW); Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XII) về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập (sau đây gọi tắt là Nghị quyết số 19-NQ/TW); Kế hoạch số 112/KH-UBND ngày 27/6/2018 của UBND tỉnh (sau đây gọi tắt là Kế hoạch 112/KH-UBND); Kế hoạch số 59-KH/HU ngày 26/6/2018 của Ban Thường vụ Huyện ủy (sau đây gọi tắt là Kế hoạch 59-KH/HU); Ủy ban nhân dân huyện Yên Thế ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW, Nghị quyết số 19-NQ/TW, Kế hoạch 112/KH-UBND và Kế hoạch số 59-KH/HU như sau:

#### **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

1. Tổ chức nghiên cứu, học tập, quán triệt sâu sắc và thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả Nghị quyết số 18-NQ/TW, Nghị quyết số 19-NQ/TW, Kế hoạch 47-KH/TU, Kế hoạch 112/KH-UBND, Kế hoạch số 59-KH/HU và các văn bản chỉ đạo thực hiện của Trung ương, tỉnh; qua đó tạo chuyển biến rõ rệt về nhận thức, hành động của đội ngũ lãnh đạo, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động các cơ quan, tổ chức hành chính, các đơn vị sự nghiệp công lập và toàn xã hội về việc đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của đơn vị sự nghiệp công lập.

2. Bảo đảm sự lãnh đạo của cấp ủy Đảng, sự quản lý thống nhất của Chính quyền trong việc sắp xếp tổ chức bộ máy của các cơ quan, đơn vị sự nghiệp công lập theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; quyền tự chủ và tự chịu trách nhiệm về thực hiện nhiệm vụ, tổ chức bộ máy, nhân sự và tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập; phát huy vai trò giám sát của nhân dân trong quá trình sắp xếp tổ chức bộ máy và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập.

3. Thực hiện quyết liệt, đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp đề ra trong quá trình đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập; xây dựng lộ trình phù hợp, có trọng tâm, trọng điểm và phân công trách nhiệm cụ thể để các cơ quan, đơn vị nghiêm túc triển khai thực hiện; tăng cường công tác kiểm tra, thanh tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện và tổng kết, đánh giá để kịp thời bổ sung, hoàn thiện Kế hoạch cho phù hợp với tình hình thực tiễn tại huyện.

4. Xác định các nội dung, nhiệm vụ cụ thể để các cơ quan, đơn vị và UBND các xã, thị trấn tập trung triển khai và tổ chức thực hiện thắng lợi các mục tiêu nêu tại Kế hoạch này.

## **II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU**

### **1. Thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW**

#### ***1.1. Tổ chức, sắp xếp các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện***

##### *a. Nội dung thực hiện:*

- Rà soát, đánh giá lại chức năng, nhiệm vụ và biên chế của các phòng chuyên môn thuộc UBND huyện.

- Xây dựng phương án tổ chức, sắp xếp các phòng chuyên môn theo quy định của Chính phủ; hướng dẫn của UBND tỉnh, báo cáo Ban Thường vụ Huyện ủy, trình HĐND huyện quyết định.

##### *b. Phân công thực hiện:*

Giao phòng Nội vụ chủ trì, phối hợp với các phòng chuyên môn tham mưu UBND huyện xây dựng phương án tổ chức, sắp xếp các phòng chuyên môn thuộc UBND huyện, báo cáo Ban Thường vụ Huyện ủy, trình HĐND huyện. Thời gian thực hiện sau khi Chính phủ ban hành Nghị định mới quy định tổ chức cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp huyện (*thay thế Nghị định số 37/2014/NĐ-CP*).

#### ***1.2. Nhập đơn vị hành chính cấp xã; các thôn, bản, tổ dân phố***

##### *a. Nội dung thực hiện:*

- Nhập các xã chưa đạt 50% cả hai tiêu chí về dân số và diện tích theo quy định tại Nghị quyết số 1211/2016/UBTVQH13 ngày 25/5/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội theo lộ trình phù hợp quy định của Trung ương và tỉnh; trước mắt ưu tiên thực hiện việc nhập xã Bồ Hạ vào thị trấn Bồ Hạ, xã Phồn Xương vào thị trấn Cầu Gò để mở rộng không gian đô thị của 02 thị trấn.

- Nhập các thôn, tổ dân phố không đảm bảo điều kiện, tiêu chuẩn về quy mô hộ gia đình tại Thông tư số 09/2017/TT-BNV ngày 29/12/2017 của Bộ Nội vụ.

*b. Phân công thực hiện:*

- Giao Phòng Nội vụ rà soát, tổng hợp thực trạng diện tích, dân số các xã, thị trấn để tham mưu UBND huyện xây dựng Kế hoạch, Đề án nhập các xã, thị trấn theo lộ trình phù hợp quy định của Trung ương và tình hình thực tiễn của huyện; trong đó giai đoạn 2018-2021 tổ chức thực hiện việc nhập xã Bồ Hạ vào thị trấn Bồ Hạ và thiết lập hồ sơ đề nghị nhập xã Phồn Xương vào thị trấn Cầu Gò.

- UBND các xã, thị trấn rà soát, tổng hợp danh sách các thôn, bản, tổ dân phố có quy mô số hộ gia đình nhỏ cần nhập, báo cáo UBND huyện (qua Phòng Nội vụ), trình Ban Thường vụ Huyện ủy và UBND tỉnh; *thời gian xong trong quý III/2018.*

- Phòng Kinh tế và Hạ tầng: Chủ trì, phối hợp các phòng chuyên môn xây dựng Quy hoạch và Đề án đề nghị công nhận thị trấn Cầu Gò mở rộng (bao gồm cả xã Phồn Xương) đạt tiêu chí đô thị loại V; *thời gian hoàn thành, năm 2019.*

**1.3. Bố trí sắp xếp những người hoạt động không chuyên trách cấp xã, cấp thôn**

*a. Nội dung thực hiện:*

- Bố trí người hoạt động không chuyên trách cấp xã, thôn và thực hiện khoán quỹ phụ cấp chi trả hàng tháng đối với những người hoạt động không chuyên trách tại các xã, thị trấn theo yêu cầu nêu tại Nghị quyết số 04/2018/NQ-HĐND, Kế hoạch 112/KH-UBND và các văn bản hướng dẫn thực hiện của HĐND, UBND tỉnh (Người hoạt động không chuyên trách cấp xã không quá 17 chức danh, trong đó: xã loại I, II được bố trí không quá 09 người với mức phụ cấp bằng 18,6 tháng lương cơ sở, xã loại III được bố trí không quá 06 người với mức phụ cấp bằng 15,03 tháng lương cơ sở; người hoạt động không chuyên trách ở thôn, bản, tổ dân phố: Mỗi thôn, bản, tổ dân phố có 06 chức danh, được bố trí không quá 03 người, trong đó: Mức phụ cấp thôn, bản, tổ dân phố loại I bằng 6,21 tháng lương cơ sở, loại II bằng 5,68 tháng lương cơ sở); *thời gian thực hiện xong trong tháng 12 năm 2018.*

- Thực hiện việc không bố trí chức danh nhân viên khuyến nông, thú y thôn, *thời gian thực hiện trong năm 2018.*

- Sắp xếp đội ngũ cán bộ khuyến nông và cán bộ thú y các xã, thị trấn theo lộ trình hợp lý, đúng chính sách; *thời gian thực hiện từ năm 2018, hoàn thành trong năm 2020.*

*b. Phân công thực hiện:*

- Giao Phòng Nội vụ chủ trì, phối hợp với Trạm Khuyến nông, Trạm Chăn nuôi và Thú y rà soát, đánh giá chất lượng đội ngũ cán bộ khuyến nông và thú y các xã, *thời gian thực hiện trong năm 2018; phối hợp với Đảng ủy, UBND các*

xã, thị trấn tham mưu xây dựng kế hoạch sắp xếp cán bộ khuyến nông, thú y vào các chức danh phù hợp (*viên chức các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc UBND huyện, cán bộ chuyên trách và công chức các xã, thị trấn*) theo lộ trình hợp lý, đúng chính sách, đảm bảo điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định của UBND tỉnh; *thời gian xây dựng kế hoạch chậm nhất quý IV/2018.*

- Phòng Tài chính - Kế hoạch: Tham mưu phân bổ ngân sách để thực hiện khoản quỹ phụ cấp chi trả hàng tháng đối với những người hoạt động không chuyên trách cấp xã và các thôn, bản, tổ dân phố, *thời gian hoàn thành chậm nhất tháng 12 năm 2018.* Tham mưu kinh phí chi trả chế độ trợ cấp thôi việc và chế độ hỗ trợ đóng Bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế đối với cán bộ khuyến nông, cán bộ thú y cơ sở đúng quy định (*nếu có*).

- UBND các xã, thị trấn:

+ Tham mưu với Đảng ủy xây dựng kế hoạch sắp xếp, bố trí những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã và ở thôn, tổ dân phố theo kế hoạch; *thời gian hoàn thành: Chậm nhất quý IV năm 2018.*

+ Rà soát đội ngũ cán bộ, công chức và xây dựng phương án bố trí bổ trí, sắp xếp cán bộ khuyến nông, thú y đang công tác tại địa phương vào các vị trí, chức danh phù hợp; báo cáo UBND huyện (qua Phòng Nội vụ); *thời gian rà soát và xây dựng phương án, xong trước tháng 10/2018; hoàn thành việc bố trí, sắp xếp trong năm 2020.*

#### **1.4. Lĩnh vực các tổ chức Hội quần chúng**

- Rà soát, sáp nhập các tổ chức hội có tôn chỉ, mục đích, lĩnh vực hoạt động gần nhau hoặc giải thể những tổ chức hội hoạt động kém hiệu quả hoặc không hoạt động theo sự chỉ đạo và hướng dẫn của UBND tỉnh. *Thời gian thực hiện trong năm 2018.*

- Thực hiện cơ chế hỗ trợ ngân sách nhà nước cho hoạt động của các hội quần chúng theo văn bản hướng dẫn, chỉ đạo của HĐND, UBND tỉnh.

## **2. Thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW**

### **2.1. Sắp xếp, tổ chức lại các đơn vị sự nghiệp công lập**

*a. Mục tiêu:*

- Đến năm 2021: Sắp xếp lại mạng lưới các đơn vị sự nghiệp công lập theo hướng giảm đầu mối, rõ nhiệm vụ; bảo đảm tổ chức bộ máy tinh gọn, rõ chức danh theo vị trí việc làm; phân đầu có 10% đơn vị sự nghiệp công lập tự chủ tài chính chi thường xuyên, giảm bình quân 10% chi trực tiếp từ ngân sách nhà nước cho các đơn vị sự nghiệp công lập có nguồn thu từ hoạt động dịch vụ so với giai đoạn 2011-2015.

- Đến năm 2025: Tiếp tục giảm tối thiểu bình quân 10% đơn vị sự nghiệp công lập và 10% biên chế sự nghiệp hưởng lương từ ngân sách nhà nước so với năm 2021; phấn đấu có tối thiểu 20% đơn vị tự chủ tài chính chi thường xuyên; giảm bình quân 10% chi trực tiếp từ ngân sách nhà nước cho đơn vị sự nghiệp công lập có nguồn thu từ hoạt động dịch vụ so với giai đoạn 2016-2020.

- Đến năm 2030: Tiếp tục thực hiện việc giảm đầu môi; giảm 10% biên chế sự nghiệp hưởng lương từ ngân sách nhà nước so với năm 2025; giảm bình quân 10% chi trực tiếp từ ngân sách nhà nước cho đơn vị sự nghiệp công lập có nguồn thu từ hoạt động dịch vụ so với giai đoạn 2021-2025.

b. Nhiệm vụ cụ thể:

- Về lĩnh vực giáo dục - đào tạo:

+ Rà soát, xây dựng Đề án và ban hành quyết định sáp nhập các trường: TH&THCS Tân Hiệp, Mầm non Đông Sơn và Mầm non Đông Sơn 2; giải thể các trường: TH&THCS Đông Sơn, TH&THCS Xuân Lương. *Thời gian thực hiện: Từ năm 2018, kết thúc trước tháng 9/2019.*

+ Rà soát, xây dựng Đề án và ban hành các quyết định sáp nhập các trường tiểu học với trường trung học cơ sở có quy mô số lớp nhỏ (*Trường THCS có từ 08 lớp trở xuống, sau khi sáp nhập tổng số lớp của hai trường không quá 25 lớp*) thành trường tiểu học và trung học cơ sở (*liên cấp*) tại các xã: An Thượng, Phồn Xương, Đồng Lạc, Tam Hiệp. *Thời gian thực hiện: Từ năm 2021, hoàn thành năm 2023.*

- Lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch: Xây dựng Đề án và ban hành quyết định thành lập Thành lập Trung tâm Văn hóa - Thông tin và Thể thao huyện trên cơ sở hợp nhất 03 đơn vị: Đài Truyền thanh, Trung tâm Văn hóa - Thể thao và Ban Quản lý di tích lịch sử. *Thời gian thực hiện từ tháng 9/2018, xong trong tháng 12/2018.*

- Lĩnh vực sự nghiệp khác:

+ Xây dựng Đề án và ban hành quyết định thành lập Trung tâm Dịch vụ Kỹ thuật - Tổng hợp huyện trên cơ sở sáp nhập 03 đơn vị: Trạm Thú y, Trạm Bảo vệ thực vật (*thuộc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn*) và Trạm khuyến nông. Chuyên chức năng quản lý nhà nước chuyên ngành về chăn nuôi thú y và bảo vệ thực vật vào Phòng Nông nghiệp và phát triển nông thôn. *Thời gian thực hiện từ tháng 9/2018, xong trong tháng 12/2018.*

+ Đánh giá, tổ chức lại mô hình hoạt động của Đội quản lý trật tự giao thông xây dựng và môi trường; từ đó đề xuất mô hình tổ chức và cơ chế hoạt động đảm bảo hiệu quả, phù hợp với tình hình thực tế địa phương; *thời gian thực hiện xong tháng 9/2018.*

+ Rà soát các ban chỉ đạo cấp huyện để giải thể hoặc điều chỉnh cho phù hợp với tình hình thực tiễn; *thời gian thực hiện xong tháng 9/2018.*

+Bàn giao Trung tâm Dân số và KHHGD huyện về Sở Y tế; *thực hiện theo hướng dẫn của UBND tỉnh và văn bản phối hợp của Sở Y tế.*

## **2.2. Giao quyền tự chủ theo Nghị định số 16/2015/NĐ-CP của Chính phủ**

- Phòng Tài chính - Kế hoạch: Tiến hành đánh giá về mức độ tự chủ kinh phí chi thường xuyên thời điểm năm 2018 làm cơ sở trình UBND huyện xem xét, quyết định giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tài chính cho các đơn vị sự nghiệp công lập theo tỷ lệ % từ năm ngân sách 2019. Phần ngân sách nhà nước cấp theo nhiệm vụ chi thường xuyên còn lại được bảo đảm ổn định trong 3 năm kể từ năm 2019; phần ngân sách nhà nước, nguồn thu học phí và dịch vụ công giao nhiệm vụ được xác định hàng năm.

- Hàng năm tiếp tục rà soát, kiểm tra, đánh giá lại từng đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc thực hiện cơ chế tự chủ để xem xét, quyết định nâng mức tự chủ của đơn vị từ 10% mỗi năm tiếp theo và giảm chi thường xuyên cấp từ ngân sách nhà nước tương ứng. Các đơn vị sự nghiệp công có mức độ tự chủ chi thường xuyên dưới 10% và tổng chi thường xuyên dưới 100 triệu đồng/năm được ngân sách nhà nước cấp đủ 100%.

## **2.3. Quản lý biên chế và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực**

- Tiến hành rà soát, hoàn thiện Đề án tinh giản biên chế giai đoạn 2015-2021 trình Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt theo hướng: tỷ lệ tinh giản biên chế đến năm 2021 giảm tối thiểu 10% biên chế hành chính, sự nghiệp và bình quân giảm tối thiểu 2,5%/năm biên chế được giao năm 2015; *thời gian hoàn thành trong quý III năm 2018.*

- Xây dựng Kế hoạch tinh giản biên chế theo hướng từ năm 2021 đến năm 2025 giảm 10% (bình quân phải giảm tối thiểu 2,5%/năm) biên chế sự nghiệp hưởng lương từ ngân sách nhà nước so với năm 2021; giai đoạn từ năm 2025 đến năm 2030 giảm 10% (bình quân mỗi năm phải giảm tối thiểu 2%) biên chế sự nghiệp hưởng lương từ ngân sách nhà nước so với năm 2025; *hoàn thành trong quý II năm 2019.*

- Thực hiện nghiêm túc việc giao, quản lý, sử dụng biên chế trong các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập gắn với thực hiện quy định về tinh giản biên chế theo Nghị quyết số 39-NQ/TW của Bộ Chính trị và Nghị định số 108/2014/NĐ-CP của Chính phủ; *thời gian thực hiện từ năm 2019.*

- Tiếp tục thực hiện nghiêm quy định không ký hợp đồng lao động không thuộc chỉ tiêu biên chế được giao ở các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp (*trừ các đơn vị đã tự chủ hoàn toàn về tài chính*). Không thực hiện giao số lượng người làm việc đối với các đơn vị sự nghiệp công lập tự bảo đảm chi thường xuyên; *Thời gian thực hiện từ năm 2019.*

- Tiến hành rà soát, đánh giá, phân loại công chức, viên chức theo vị trí việc làm và sắp xếp, bố trí lại cơ cấu viên chức theo hướng vị trí chuyên môn, nghiệp vụ chiếm tỉ lệ ít nhất 65%. Thực hiện việc rà soát, sắp xếp, cơ cấu lại và tinh giản biên chế đối với các chức danh kế toán, y tế học đường, nhân viên hành chính tại các trường mầm non, phổ thông và các chức danh bảo vệ, nhân viên phục vụ trong các đơn vị sự nghiệp theo chỉ đạo và hướng dẫn của UBND tỉnh. *Thời gian thực hiện từ năm 2018, hoàn thành năm 2021.*

- Rà soát, sắp xếp lại tổ chức bộ máy các cơ quan, đơn vị theo hướng tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả. Thực hiện nghiêm quy định về số lượng lãnh đạo cấp phó. Dừng việc bổ nhiệm cấp phó đối với các cơ quan, đơn vị thuộc đối tượng sắp xếp, tổ chức lại. Thực hiện việc điều động, sắp xếp, bố trí và thực hiện chế độ, chính sách đối với cán bộ quản lý đối với các cơ quan, đơn vị thực hiện sáp nhập theo quy định nêu tại Kế hoạch 112/KH-UBND và các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện của UBND tỉnh.

- Tiếp tục thực hiện bổ nhiệm cán bộ lãnh đạo, quản lý các đơn vị sự nghiệp công lập thông qua hình thức tuyển chọn theo Quyết định số 99/2012/QĐ-UBND ngày 16/4/2012 của UBND tỉnh Bắc Giang Ban hành Quy định tuyển chọn cán bộ lãnh đạo, quản lý đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Bắc Giang và Quyết định số 02/2018/QĐ-UBND ngày 08/02/2018 của UBND tỉnh sửa đổi, bổ sung một số điều Quyết định số 99/2012/QĐ-UBND. Tổ chức thi tuyển công chức cấp xã theo hướng dẫn thực hiện của UBND tỉnh.

#### **2.4. Đẩy mạnh cung ứng dịch vụ sự nghiệp công theo cơ chế thị trường, thúc đẩy xã hội hóa dịch vụ sự nghiệp công**

- Khuyến khích thành lập các đơn vị sự nghiệp ngoài công lập, nhất là các trường mầm non tư thục, dân lập.

- Thực hiện chuyển đổi hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập đủ điều kiện sang cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm. Các đơn vị đã bảo đảm chi đầu tư và chi thường xuyên được quyền quyết định số lượng người làm việc, tiền lương theo kết quả hoạt động, được Nhà nước hỗ trợ về thuế, phí để tăng cường năng lực tài chính và khả năng tự cân đối, *thực hiện từ năm 2019.*

#### **2.5. Nâng cao năng lực quản trị của đơn vị sự nghiệp công lập**

- Đổi mới phương thức quản lý, nâng cao năng lực quản trị đơn vị sự nghiệp công lập theo hướng chặt chẽ, hiệu quả, góp phần nâng cao chất lượng hoạt động.

- Sắp xếp cơ cấu tổ chức bộ máy các đơn vị sự nghiệp công lập theo hướng tinh gọn, giảm đầu mối. Nâng cao chất lượng quản trị tài chính, tài sản công của người đứng đầu các đơn vị và từng cá nhân; bảo đảm công khai, minh bạch hoạt động tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập.

## **2.6. Rà soát, hoàn thiện quy hoạch định hướng mạng lưới đơn vị sự nghiệp công lập; hoàn thiện cơ chế tài chính**

- Xây dựng Đề án quy hoạch mạng lưới các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc; *thời gian thực hiện trong quý IV năm 2019.*

- Xây dựng, hoàn thiện cơ chế tự chủ đối với các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc các ngành, lĩnh vực trên cơ sở mức độ tự chủ về tài chính, tăng cường phân cấp và giao quyền chủ động cho các đơn vị sự nghiệp công lập theo hướng phân định rõ việc quản lý nhà nước với quản trị đơn vị sự nghiệp công lập và việc cung ứng dịch vụ sự nghiệp công; *hoàn thành trong quý II năm 2019.*

- Đối với đơn vị đã tự chủ về tài chính được trả lương theo kết quả hoạt động. Đối với đơn vị tự bảo đảm một phần chi thường xuyên, thực hiện trả lương theo ngạch, bậc, chức vụ và các khoản phụ cấp theo quy định hiện hành; đối với phần tăng thu, tiết kiệm chi, được trích lập các quỹ bổ sung thu nhập và phát triển hoạt động sự nghiệp. Đối với các đơn vị được Nhà nước bảo đảm toàn bộ kinh phí hoạt động, đẩy mạnh thực hiện cơ chế khoán chi; *thực hiện từ năm 2018.*

- Huy động mọi nguồn lực xã hội đầu tư cho lĩnh vực dịch vụ sự nghiệp công, đặc biệt trong lĩnh vực giáo dục, thể thao, du lịch.

**2.7. Thực hiện nghiêm Quy định về định mức, tiêu chuẩn trang thiết bị theo hướng dẫn của UBND tỉnh và các văn bản hiện hành**, tiết kiệm chi thường xuyên, quản lý chi ngân sách, góp phần chống lãng phí, tiêu cực. Khuyến khích, động viên và thực hiện nghiêm chế độ, chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức, người lao động thuộc diện phải sắp xếp, cơ cấu lại và tinh giản biên chế.

**2.8. Đẩy mạnh cải cách hành chính, nhất là cải cách thủ tục hành chính** bảo đảm dân chủ, công khai, chuyên nghiệp, minh bạch phục vụ người dân, doanh nghiệp. Nâng cao năng lực, trách nhiệm, chất lượng giải quyết thủ tục hành chính của đội ngũ công chức tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả theo cơ chế một cửa liên thông, một cửa điện tử liên thông hiện đại ở thuộc UBND huyện và các xã, thị trấn. Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ công tác, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động quản lý, điều hành.

- Tiếp tục thực hiện nghiêm Nghị quyết số 136-NQ/TU ngày 01/9/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về đẩy mạnh cải cách hành chính trong hệ thống chính trị tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2016-2020, Nghị quyết số 43-NQ/HU ngày 14/3/2016 của Ban Thường vụ Huyện ủy về đẩy mạnh cải cách hành chính, giai



đoạn 2016 -2020; Thực hiện tốt công tác kiểm soát TTHC, công bố, công khai, minh bạch TTHC; tiếp tục rà soát, đơn giản hóa quy trình và hồ sơ TTHC, rút ngắn tối đa thời gian giải quyết so với quy định tạo thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp khi giải quyết TTHC; Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, nâng cấp hạ tầng công nghệ thông tin của huyện.

### **III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **1. Thủ trưởng cơ quan, đơn vị trực thuộc UBND huyện; Chủ tịch UBND các xã, thị trấn**

- Triển khai, nghiên cứu, học tập, quán triệt, tuyên truyền mục tiêu, ý nghĩa, yêu cầu, nội dung Nghị quyết số 18-NQ/TW, Nghị quyết số 19-NQ/TW, Kế hoạch số 47-KH/TU, Kế hoạch 112/KH-UBND, Kế hoạch số 59-KH/HU và Kế hoạch này đến đội ngũ lãnh đạo, cán bộ, công chức, viên chức, người lao động tại cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, thẩm quyền được giao và nội dung Kế hoạch này xây dựng kế hoạch thực hiện, định kỳ trước ngày 30/10 hàng năm báo cáo UBND huyện tình hình triển khai thực hiện Kế hoạch này (*qua Phòng Nội vụ*).

#### **2. Phòng VH- TT, Đài TT- TH huyện**

Chủ trì, phối hợp với Phòng Nội vụ, Ban Tuyên giáo Huyện ủy, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện và các sở, cơ quan, đơn vị đẩy mạnh công tác tuyên truyền nhằm nâng cao nhận thức, tạo sự đồng thuận trong xã hội, phát huy tinh thần trách nhiệm của người đứng đầu, sự nỗ lực của các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn và nhân dân để thực hiện thắng lợi mục tiêu đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; tiếp tục đổi mới cơ chế quản lý, cơ chế tài chính và tổ chức lại hệ thống các đơn vị sự nghiệp công lập của huyện.

#### **3. Phòng Nội vụ**

- Theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện Kế hoạch này; định kỳ hàng năm tổng hợp tiến độ triển khai, báo cáo UBND huyện, Chủ tịch UBND huyện các biện pháp cần thiết để bảo đảm thực hiện đồng bộ và có hiệu quả Nghị quyết số 18-NQ/TW, Nghị quyết số 19-NQ/TW, Kế hoạch số 47-KH/TU, Kế hoạch 112/KH-UBND, Kế hoạch số 59-KH/HU và Kế hoạch này.

- Phối hợp với các ban, cơ quan của Huyện ủy, HĐND, UBND huyện các tổ chức chính trị - xã hội trên địa bàn huyện triển khai có hiệu quả, đồng bộ các mục tiêu, nội dung, nhiệm vụ, giải pháp của Nghị quyết số 18-NQ/TW, Nghị quyết số 19-NQ/TW, Kế hoạch số 47-KH/TU, Kế hoạch 112/KH-UBND, Kế hoạch số 59-KH/HU và Kế hoạch này.

Trong quá trình tổ chức thực hiện, có những vướng mắc, phát sinh hoặc có văn bản chỉ đạo mới của Trung ương, tỉnh nếu thấy cần thiết phải sửa đổi, bổ sung những nội dung cụ thể của Kế hoạch này, các cơ quan, đơn vị thuộc UBND huyện, UBND các xã, thị trấn chủ động đề xuất ý kiến bằng văn bản, gửi Phòng Nội vụ để tổng hợp, báo cáo UBND huyện xem xét, báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định./.

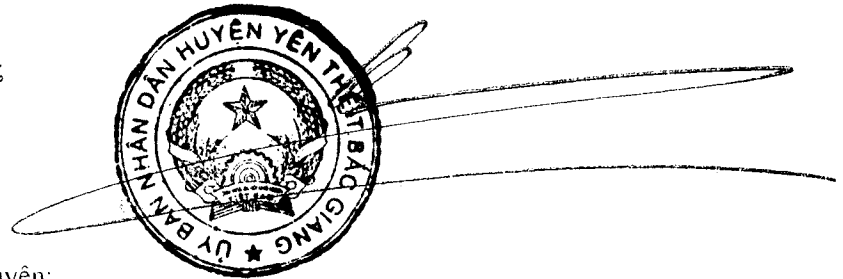
**Nơi nhận:**

- UBND tỉnh;
- Sở Nội vụ;
- Thường trực HU, HĐND huyện;
- Chủ tịch, các Phó Chủ tịch UBND huyện;
- Lưu: VT.

**Bản điện tử:**

- Ban Tổ chức Huyện ủy;
- Ban Tuyên giáo Huyện ủy;
- Ủy ban MTTQVN huyện;
- Các phòng, ban, cơ quan, đơn vị thuộc huyện;
- UBND các xã, thị trấn.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH



Vũ Trí Hải



**DANH MỤC ĐỀ ÁN, NHIỆM VỤ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SỐ 24 /KH-UBND NGÀY 31 /7/2018 CỦA UBND HUYỆN**

(Kèm theo Kế hoạch số 24 /KH-UBND ngày 31 /7/2018 của UBND huyện)

STT	Đề án, Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Cấp trình	Sản phẩm	Thời gian thực hiện
I	Tổ chức, sắp xếp lại cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp huyện	Phòng Nội vụ	Các phòng chuyên môn liên quan	UBND cấp huyện	Nghị quyết	Khi có ND thay thế ND 37/2014/ND-CP
<b>II</b>						
<b>Sắp nhập đơn vị hành chính cấp xã; các thôn; tổ dân phố</b>						
1	Xây dựng Đề án nhập xã Phần Xương vào thị trấn Cầu Gò	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	HĐND huyện, UBND tỉnh	Nghị quyết	Năm 2020, 2021
2	Rà soát, đăng ký danh sách các thôn, bản, tổ dân phố thực hiện nhập	UBND các xã, thị trấn	Phòng Nội vụ	UBND huyện	Báo cáo	Quý III/2018
3	Tổng hợp danh sách các thôn, bản, tổ dân phố thực hiện nhập	Phòng Nội vụ	UBND các xã, thị trấn	UBND huyện, UBND tỉnh	Báo cáo	Quý III/2018
4	Xây dựng Đề án đề nghị công nhận TT Cầu Gò mở rộng tiêu chí đô thị loại V	Phòng KT- HT	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	HĐND huyện, UBND tỉnh	Nghị quyết, Quyết định	Năm 2019
<b>III</b>						
<b>Bố trí sắp xếp những người hoạt động không chuyên trách cấp xã, cấp thôn</b>						
1	Kế hoạch sắp xếp người hoạt động không chuyên trách	UBND các xã, thị trấn	Phòng Nội vụ	UBND huyện	Kế hoạch	Quý IV/2018
2	Phương án sắp xếp cán bộ khuyến nông, thú y	UBND các xã, thị trấn	Phòng Nội vụ	UBND huyện	Kế hoạch	Quý III/2018
3	Kế hoạch sắp xếp cán bộ khuyến nông, thú y trên địa bàn huyện	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	UBND huyện, BTVVHU	Kế hoạch	Quý IV/2018
4	Phương án khoán quỹ phụ cấp đối với người hoạt động không chuyên trách tại các xã, thị trấn	Phòng TC- KH	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	UBND huyện, HĐND huyện	Tờ trình	Tháng 12/2018

STT	Đề án, Nhiệm vụ	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Cấp trình	Sản phẩm	Thời gian thực hiện
III	<b>Sắp xếp, tổ chức lại các đơn vị sự nghiệp công lập</b>					
1	Xây dựng Đề án: Giải thể trường TH& THCS Đông Sơn	Phòng GD&ĐT	Phòng Nội vụ, UBND xã Đông Sơn	UBND huyện, Sở Nội vụ, Sở GD-ĐT	Quyết định	Tháng 8/2018
2	Xây dựng Đề án: Giải thể Trường TH& THCS Xuân Lương; sáp nhập MN Đông Sơn và MN Đông Sơn 2	Phòng GD&ĐT	Phòng Nội vụ, UBND Xuân Lương	UBND huyện, Sở Nội vụ, Sở GD-ĐT	Quyết định	Tháng 8/2019
3	Xây dựng Đề án sáp nhập các trường tiểu học, THCS thành trường tiểu học và trung học cơ sở (liên cấp) tại các xã: Đông Lạc, Phồn Xương, An Thượng, Tam Hiệp	Phòng GD&ĐT	Phòng Nội vụ, UBND các xã liên quan	UBND huyện, Sở Nội vụ, Sở GD-ĐT	Quyết định	Từ năm 2021 đến 2023
4	Đề án thành lập Trung tâm Văn hóa, thông tin	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	UBND tỉnh	Quyết định	Tháng 9/2018
5	Đề án thành lập Trung tâm Dịch vụ Kỹ thuật - Tổng hợp huyện	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị có liên quan	UBND tỉnh	Quyết định	Tháng 9/2018
IV	<b>Rà soát, giải thể một số ban chỉ đạo cấp huyện</b>					
1	Rà soát, kiện toàn hoặc giải thể các ban chỉ đạo không cần thiết hoặc hoạt động không hiệu quả	Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND huyện	Phòng Nội vụ	UBND huyện		Tháng 9/2018
2	Rà soát, xây dựng phương án sáp nhập các tổ chức hội có tôn chỉ, mục đích, lĩnh vực hoạt động gần nhau hoặc giải thể những tổ chức hội hoạt động kém hiệu quả hoặc không	Phòng Nội vụ	Các cơ quan, đơn vị thuộc UBND huyện	UBND huyện	Quyết định	Tháng 9/2018
V	<b>Giao quyền tự chủ theo Nghị định số 16/2015/NĐ-CP của Chính phủ</b>					
1	Kiểm tra, thẩm định, đánh giá mức độ tự chủ kinh phí thường xuyên đến thời điểm năm 2018 làm cơ sở giao quyền tự chủ cho các đơn vị năm 2019 và các năm tiếp theo	Phòng Tài chính - KH	Cơ quan, đơn vị có liên quan	UBND huyện	Báo cáo	Trong năm 2018
2	Xây dựng phương án tự chủ tài chính hàng năm	Phòng Tài chính - KH	Cơ quan, đơn vị có liên quan	Chủ tịch UBND huyện	Quyết định	Thực hiện xong trong tháng 7 hàng năm

